

**VN-Index**

925,47 0.70% ↑ 225 79 ↓ 181



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Tương chừng sẽ tiếp tục là một phiên giao dịch âm đạm cuối tháng 10 nhưng thị trường chứng khoán đã có pha đảo chiều ngoạn mục vào phiên ATC, tăng hơn 6 điểm với 225 mã tăng và 181 mã giảm. Phiên giao dịch diễn ra đầy bất ngờ khi áp lực bán tăng mạnh vào buổi chiều, thị trường giằng co trong phạm vi 10 điểm từ 911 – 920. Nguyên nhân cho sự đảo chiều tăng điểm đến từ hoạt động cơ cấu của các quỹ ETF nội địa như VFMVN30 ETF, SSIAM VN30 ETF, VFMVN Diamond ETF... VIC là trụ đỡ chính của thị trường hôm nay, với mức đóng góp 5,53 điểm cho VNI. Các cổ phiếu trong danh mục cơ cấu cũng giao dịch tích cực như VNM, FPT, PNJ, MWG ... Đà tăng cũng lan tỏa tới các ngành như Hóa chất, Bất động sản, Bán lẻ ... Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị giao dịch 560 tỷ đồng trên sàn HOSE. Thanh khoản thị trường chỉ đạt 6557,65 tỷ, thấp hơn mức trung bình. Nhìn chung thị trường có một phiên hồi nhẹ, tâm lý thị trường không còn hung phấn như trước.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Sau 4 phiên giảm điểm liên tiếp, VN-Index có một phiên hồi kỹ thuật nhẹ, tạo cây nến pinbar. Nếu bỏ qua giao dịch của các quỹ nội, phiên giao dịch cuối tuần tương đối tiêu cực. Các chỉ báo kỹ thuật như RSI, Stochastic chưa đưa ra tín hiệu rõ ràng, thể hiện tâm lý e ngại rủi ro của giới đầu tư. Trên đồ thị nền tuần, VNI tạo một cây nến đỡ dài tiêu cực, với các chỉ báo đang quay đầu đi xuống. Nền tháng 10 là một cây nến pinbar ngược, cho thấy lực cung mạnh trong vùng giá 960 – 940. Vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số là vùng 900 điểm.

**Hnx-Index**

135,34 +0,25% ↑ 74 63 ↓ 62



**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Mặc dù đã có động thái hồi phục nhẹ nhưng việc quay trở lại xu hướng tăng là chưa rõ rệt. Xu hướng giảm ngắn hạn vẫn tiếp tục. Trong tuần này, bầu cử tổng thống Mỹ, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở các nền kinh tế phát triển sẽ là những yếu tố rủi ro khó lường ảnh hưởng tới thị trường chứng khoán. Vì vậy, chiến lược hiện tại vẫn là tiếp tục quan sát thị trường không mua mới. Với những tài khoản có tỷ trọng cổ phiếu cao và chưa kịp thoát hàng có thể cân nhắc hạ tỷ trọng nếu xuất hiện phiên hồi sắp tới. Giữ tỷ lệ tiền mặt cao trong danh mục, chuẩn bị cho những cổ phiếu tốt. Chúc quý nhà đầu tư có một tuần giao dịch mới thành công!

*Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: Huynh.le@vfs.com.vn*

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	30.55	22.9	5/8/2020	30.5	20			33.4%	
2	TCB	21.35	23	20/10/2020	26	20.9			-7.2%	

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

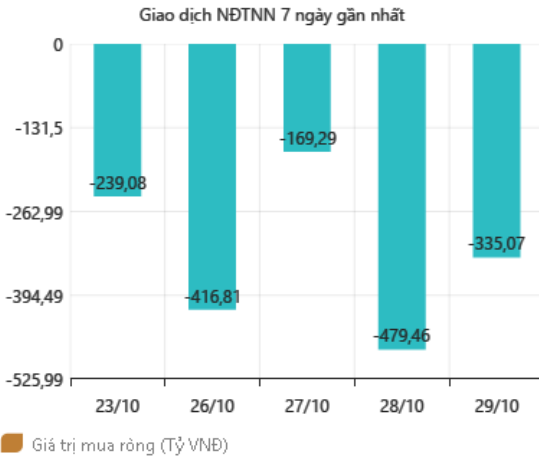
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro

**TIN TỨC NỔI BẬT**

**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**



**Giải ngân vốn đầu tư công chuyển biến tích cực, 10 tháng đạt 321.529 tỷ**

VnEconomy | 2020-10-30T00:00:00

Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa có báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai giải ngân kế hoạch đầu tư công 10 tháng đầu năm 2020, vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài. Trong báo cáo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công từ cuối tháng 7 đến nay đã có chuyển biến tích cực.

Ước giải ngân đến 31/10/2020 là 321.529,41 tỷ đồng đạt 68,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm (470.600 tỷ đồng), trong khi đó cùng kỳ năm 2019 đạt 49,83% kế hoạch Quốc hội giao và đạt 54,69% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Có 13 Bộ, cơ quan trung ương và 21 địa phương có ước tỷ lệ giải ngân đến 31/10/2020 đạt trên 70%; 18 Bộ, cơ quan trung ương và 6 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt dưới 45%, trong đó, có 8 Bộ, cơ quan trung ương và 1 địa phương (tỉnh Đồng Nai) có tỷ lệ giải ngân đạt dưới 20%.

Tại một số dự án lớn như Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ cơ bản thực hiện đáp ứng tiến độ. Số vốn đã giải ngân của 11 dự án thành phần dự án đường cao tốc Bắc - Nam đạt 77,85%; Dự án cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ đến ngày 26/10/2020 đã giải ngân được 393 tỷ/932 tỷ đồng, số vốn còn lại dự kiến giải ngân hết trong tháng 11-12 năm 2020 cho giải phóng mặt bằng và tạm ứng xây lắp.

Đối với Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã chỉ đạo quyết liệt nhằm thúc đẩy giải ngân nhưng lũy kế giải ngân đến nay đạt 20,4% kế hoạch giao (3.711,791/18.195 tỷ đồng).

"Tỷ lệ giải ngân vốn đã giao cho Dự án hiện ở mức rất thấp, khả năng hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng dự án còn rất khó khăn", Bộ Kế hoạch và Đầu tư lưu ý.

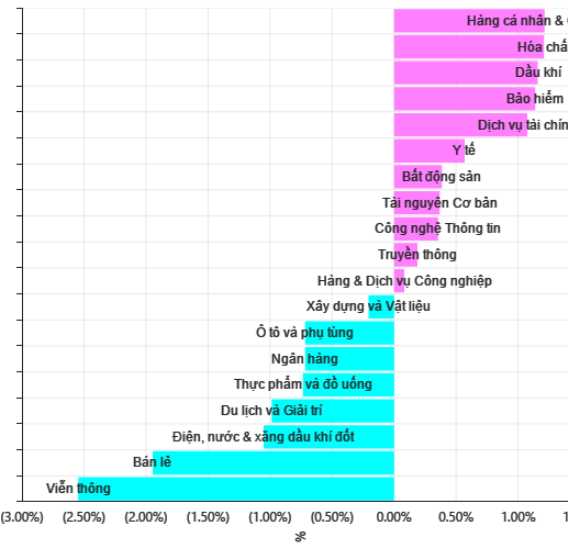
Cũng theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tổng số vốn ngân sách nhà nước các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã có quyết định/văn bản giao chi tiết cho các dự án đủ điều kiện giải ngân vốn là 464.269,82 tỷ đồng, đạt 97,1% kế hoạch đầu tư vốn được Thủ tướng Chính phủ giao (478.020,733 tỷ đồng).

Số vốn ngân sách nhà nước năm 2020 còn lại chưa giao chi tiết là 13.750,88 tỷ đồng trong đó vốn ngân sách trung ương là 7.494,729 tỷ đồng. Cụ thể: Bộ, cơ quan trung ương là 7.044,125 tỷ đồng (vốn ngân sách trung ương trong nước là 2.588,512 tỷ đồng, vốn nước ngoài là 4.455,613 tỷ đồng).

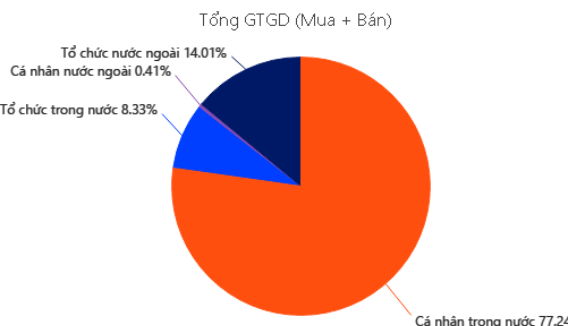
Các địa phương là 450,604 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương trong nước là 79,996 tỷ đồng; vốn nước ngoài là 370,608 tỷ đồng của tỉnh Ninh Thuận, Đắk Nông, Bình Dương và Bà Rịa Vũng Tàu. Hai địa phương là Bình Dương và Bà Rịa Vũng Tàu đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh giảm tại Quyết định số 1638/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 2020.

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ cắt giảm 441,857 tỷ đồng (trong đó có 392,9 tỷ đồng chưa phân bổ) để điều chỉnh cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khác.

**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
30/10/2020	VN30F2011	9.10 (1.03%)	891	896.6	896.6	875.1	215,946	
30/10/2020	VN30F2012	6.40 (0.72%)	710	723	732	870.6	796	
30/10/2020	VN30F2103	4.20 (0.48%)	709.9	720	725.9	873.1	82	
30/10/2020	VN30F2106	9.20 (1.05%)	710	716	724.8	872	156	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
HRC	44,90	+2,90/+6,90%	10.000		CMV	12,00	-0,90/-6,98%	10.000	
CVT	25,60	+1,65/+6,89%	2.145.010		HTL	15,45	-1,15/-6,93%	1.900	
TCR	3,31	+0,21/+6,77%	40.000		PNC	8,75	-0,65/-6,91%	5.820	
VMD	23,90	+1,50/+6,70%	20.000		TN1	54,00	-4,00/-6,90%	4.480	
VDS	8,00	+0,50/+6,67%	5.030		DAH	4,25	-0,31/-6,80%	3.172.400	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VIX	12,50	+1,10/+9,65%	1.583.400		QTC	17,10	-1,80/-9,52%	100.000	
TMB	19,70	+1,70/+9,44%	100.000		LDP	10,70	-1,10/-9,32%	3.300	
HTP	9,30	+0,80/+9,41%	100.000		FID	1,00	-0,10/-9,09%	21.500	
MST	3,50	+0,30/+9,38%	3.351.100		PMS	14,00	-1,40/-9,09%	100.000	
OCH	8,20	+0,70/+9,33%	200.000		SGD	8,40	-0,80/-8,70%	1.500	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
DXG	11,50	+0,10/+0,88%	1.869.510	21.265.181	MSN	84,00	0,00/0,00%	-2.784.590	-229.372.725
VPB	23,60	+0,30/+1,29%	727.330	16.907.963	VNM	108,00	+1,10/+1,03%	-778.410	-82.705.405
SBT	14,70	+0,20/+1,38%	580.100	8.386.185	HPG	30,55	-0,05/-0,16%	-1.274.550	-38.649.889
GVR	14,15	+0,45/+3,28%	603.190	8.364.508	VRE	25,30	-0,30/-1,17%	-1.174.630	-29.757.388
SSI	17,10	0,00/0,00%	366.800	6.221.525	KDH	25,00	+1,05/+4,38%	-1.210.000	-29.462.221

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.